BỘ Y TẾ

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2012/TT-BYT

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2012

THÔNG TƯ
Quy định "Danh mục bệnh mà người mắc bệnh đó không được lấy mô, bộ phận cơ thể để ghép cho người bệnh"

Căn cứ Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định "Danh mục bệnh mà người mắc bệnh đó không được lấy mô, bộ phận cơ thể để ghép cho người bệnh".

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này "Danh mục bệnh mà người mắc bệnh đó không được lấy mô, bộ phận cơ thể để ghép cho người bệnh".

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng danh mục

1. Áp dụng trong ghép đồng gen và ghép đồng loài, không áp dụng trong ghép tự thân và ghép dị loài.

2. Loại trừ tất cả các bệnh trong danh mục bệnh nhóm A (Danh mục bệnh của người hiến mô, bộ phận cơ thể không được lấy để ghép cho người bệnh) và tùy từng trường hợp lấy mô, bộ phận cơ thể người để ghép cho từng bệnh cụ thể, tiếp tục tiến hành loại trừ các bệnh thuộc từng danh mục bệnh của nhóm B (Danh mục bệnh của người hiến mô, bộ phận cơ thể không được lấy để ghép cho từng bệnh).

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

2. Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Bộ Y tế chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiến

DANH MỤC
BỆNH MÀ NGƯỜI HIẾN BỊ MẮC KHÔNG ĐƯỢC LẤY MÔ, BỘ PHẬN CƠ THỂ ĐỂ GHÉP CHO NGƯỜI BỆNH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BYT ngày 04 tháng 12 năm 2012)

STT	Tên bệnh
A	**Danh mục bệnh của người hiến mô, bộ phận cơ thể không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	HIV dương tính
2	Nhiễm retrovirus
3	EBV-IgM hoặc EBV-PCR dương tính
4	CMV-IgM hoặc CMV-PCR dương tính
5	Viêm gan virus B, C đang hoạt động
6	Viêm não, màng não do vi rút
7	Viêm màng não do nấm
8	Bệnh dại
9	Giang mai
10	Bệnh lao đang điều trị
11	Sốt rét (xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét dương tính)
12	Nhiễm trùng huyết đang tiến triển
13	Nhiễm trùng, nhiễm độc có nguyên nhân hoặc không rõ nguyên nhân
14	Bệnh collagen (Lupus ban đỏ hệ thống, viên da-cơ, xơ cứng bì, viêm nút quanh động mạch)
15	Ung thư (trừ các ung thư não nguyên phát)
16	Đái tháo đường có biến chứng
17	Dị ứng với thuốc mê
18	Nghiện ma túy
19	Chết không rõ nguyên nhân
20	Suy đa tạng
B	**Danh mục bệnh của người hiến mô, bộ phận cơ thể không được lấy để ghép cho từng bệnh**
I	**Danh mục bệnh của người hiến giác mạc bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**

STT	Tên bệnh
1	Viêm nội tâm mạc do vi khuẩn hoặc nấm
2	Bệnh bạch cầu
3	U hạch bạch huyết ác tính hoạt động
4	Bệnh xơ não toàn bộ bán cấp
5	Bệnh não tiến triển
6	Một số bệnh lý bẩm sinh hoặc mắc phải của giác mạc: Loạn dưỡng, sẹo, giãn lồi, mộng, loét
7	Các bệnh lý viêm hoạt động ở nhãn cầu: Viêm giác mạc, viêm màng bồ đào, viêm củng mạc, viêm hắc mạc, viêm hắc - võng mạc
II	**Danh mục bệnh của người hiến da bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Nhiễm trùng tại chỗ vùng lấy da
2	Phong
3	Nhiễm ấu trùng sán lợn dưới da
4	Các bệnh nấm sâu
5	Chết do đuối nước
III	**Danh mục bệnh của người hiến sụn bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Bệnh loãng xương
2	Tiền sử viêm khớp hoặc thoái hóa khớp, sụn
3	Chấn thương khớp (đối với khớp dự kiến lấy sụn)
4	Bất thường hoặc thoái hóa sụn
IV	**Danh mục bệnh của người hiến xương bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Bệnh loãng xương
2	Viêm khớp dạng thấp
3	Bệnh chuyển hóa xương
4	Bệnh xương thủy tinh
V	**Danh mục bệnh của người hiến mạch máu và van tim bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Xơ vữa động mạch
2	Bệnh mạch máu và van tim

STT	Tên bệnh
VI	**Danh mục bệnh của người hiến tim bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Loạn nhịp thất không thể điều trị triệt để được
2	Loạn nhịp trên thất tái diễn
3	Chết não do ngừng tim
4	Phải dùng các thuốc cường tim quá nhiều (Dopamin > 20 µg/kg/phút hoặc các thuốc adrenegic liều tương đương mặc dù đã tối ưu hóa được tiền gánh và hậu gánh)
5	Đụng dập tim
6	Giảm chức năng co bóp của cơ tim hoặc giảm nặng, kéo dài phân số tống máu thất trái dưới 0,6
7	Bệnh tim nặng từ trước
8	Phì đại thất trái nặng
9	Có các đợt hồi sinh tim, phổi kéo dài và nhiều lần
10	Tim bẩm sinh
VII	**Danh mục bệnh của người hiến thận bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Bệnh máu: Thiếu máu do bất sản (Alastic anemia), chứng mất bạch cầu hạt
2	Tăng huyết áp nguyên phát hoặc thứ phát đã và đang phải dùng thuốc chống tăng huyết áp (HA ≥ 140/90 mmHg)
3	Suy tim mạn tính
4	Bệnh thận đa nang
5	Bệnh béo phì (BMI ≥ 30)
6	Sỏi đài, bể thận, sỏi tiết niệu hoặc đang mắc bệnh thận, tiết niệu gây suy chức năng thận
7	Xơ gan
VIII	**Danh mục bệnh của người hiến gan bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Bệnh lý gan mật
IX	**Danh mục bệnh của người hiến phổi bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Các di chứng sau lao phổi: Xơ phổi, giãn phế quản

STT	Tên bệnh
2	Hen phế quản mạn
3	COPD (Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính)
4	Xơ phổi, bệnh bụi phổi
5	Nhiễm khuẩn hô hấp
6	Chấn thương ngực nặng (chấn thương hoặc vết thương)
X	**Danh mục bệnh của người hiến tụy bị mắc không được lấy để ghép cho người bệnh**
1	Viêm tụy

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Tiến